

Bản án số: 14/2022/HS-ST

Ngày: 24 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Huỳnh Thị Sương

- Ông Lê Văn Vin

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

- *Họ và tên:* **Trần Tiến Đ**, sinh ngày 17 tháng 4 năm 1985 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn AL, xã ĐH, huyện MĐ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức V (Chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1944; vợ Trần Thị Ngọc T1, sinh năm: 1993, bị cáo chưa có con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 03 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản mà không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền bằng hình thức phạt tiền:

- Theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2240/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Mộ Đức, mức phạt tiền 4.000.000 đồng;

- Theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Quyết định số 21/QĐ-XPHC, ngày 16/7/2020 của Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường, Công an tỉnh Quảng Ngãi, mức phạt tiền 15.000.000 đồng;

- Theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00238/QĐ-XPHC ngày 04/5/2021 của Công an huyện Mộ Đức, mức phạt tiền 3.000.000 đồng;

Nhân thân: Ngày 21/01/2020 bị Ủy ban nhân dân xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức xử phạt tại Quyết định số 11/QĐ-XPVPHC ngày 21/01/2020 về hành vi khai thác khoáng sản mà không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hình thức xử phạt tiền; mức phạt tiền 2.000.000 đồng;

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Huỳnh Văn T2; sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn 4, xã ĐC, huyện MĐ, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt tại phiên tòa.

2. Ông Trần Đình H; sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn 4, xã ĐC, huyện MĐ, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt tại phiên tòa

3. Ông Trần Đức H1; sinh năm 1962;

Địa chỉ: Số 66/19 TĐ, Phường TP, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Tiến Đ không được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản, nhưng khoảng 14 giờ 10 phút ngày 16/5/2021, Đ sử dụng xe máy đào bánh xích của Đ, nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng, thể tích gàu 0,9m³ tiến hành san lấp, cải tạo mặt bằng khu đất tại núi Điệp, xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Quá trình san lấp, cải tạo mặt bằng thì Huỳnh Văn T2 điều khiển xe ô tô tải mang biển số kiểm soát 76C-017.47 đến gặp Đ để hỏi mua đất và được Đ đồng ý bán đất. Trần Tiến Đ sử dụng xe máy đào tiến hành khai thác đất tại núi Điệp, thôn An Long, xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức đổ đầy thùng xe ô tô tải biển số 76C-017.47 do Huỳnh Văn T2 điều khiển với khối lượng khoảng 04m³ và thu của T2 số tiền bán đất là 150.000 đồng. Sau khi Đ xúc đất đổ đầy thùng xe 76C-017.47, T2 điều khiển xe rời khỏi vị trí khai thác đất khoảng 40m thì bị Công an xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức phát hiện lập biên bản sự việc.

Quá trình lập biên bản Công an xã Đức Hiệp yêu cầu ông Huỳnh Văn T2 đổ trả lại đất trên xe ô tô 76C-017.47 về vị trí khai thác; đồng thời tạm giữ của Trần Tiến Đ số tiền 150.000 đồng và tiến hành niêm phong số tiền nêu trên.

Quá trình xác minh, được biết trước đó vào ngày 23/11/2020 Trần Tiến Đ đã khai thác đất trái phép tại núi Điep thuộc thôn An Long, xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức bán cho người dân bị Công an xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức phát hiện lập biên bản. Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 47 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, Công an huyện Mộ Đức ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00238/QĐ-XPHC ngày 04/5/2021 đối với Trần Tiến Đ về hành vi khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; hình thức phạt tiền 3.000.000 đồng. Ngày 07/5/2021 Đ đã chấp hành xong việc nộp phạt. Ngoài ra, trước đó Trần Tiến Đ đã nhiều lần bị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt hành chính về hành vi khai thác khoáng sản trái phép.

Ngày 28/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi phối hợp cùng Công an xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh tiến hành đo vẽ sơ đồ hiện trường Đ khai thác đất trái phép, lập bản ảnh hiện trường có sự tham gia chứng kiến của Trần Tiến Đ, Huỳnh Văn T2, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Mộ Đức sử dụng máy đo tọa độ RTK xác định các vị trí tọa độ theo hệ quy chiếu và hệ tọa độ quốc gia VN-2000 xác định vị trí Trần Tiến Đ khai thác đất trái phép vào ngày 16/5/2021 tại khu vực núi Điep thuộc thôn An Long, xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức là đất lâm nghiệp trồng rừng để sản xuất (*Thửa đất số 02, tờ bản đồ số 07, bản đồ đo vẽ năm 2004*) thuộc quyền quản lý của UBND xã Đức Hiệp.

Phòng Khoáng sản - Tài nguyên nước thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi xác định: Vị trí núi Điep thuộc xã Đức Hiệp và xã Đức Nhuận có số hiệu điểm quy hoạch trên bản đồ MĐ10 với diện tích 11,70 ha được quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Đất tại vị trí Trần Tiến Đ khai thác trái phép vào ngày 16/5/2021 tại khu vực núi Điep thuộc thôn An Long, xã Đức Hiệp (Có tọa độ nêu trên) là khoáng sản.

UBND xã Đức Hiệp xác định vị trí đất Trần Tiến Đ khai thác trái phép vào ngày 16/5/2021 thuộc thửa đất (Khoảnh) số 2, tờ bản đồ số 7, diện tích 252.949m² bản đồ đo vẽ năm 2004 do UBND xã Đức Hiệp quản lý được theo dõi trong sổ mục kê đất đai và địa chính xã Đức Hiệp, không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, không giao cho ai quản lý, sử dụng thửa đất nói trên.

Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi tiến hành đo đạc thể tích thùng xe tải biển số 76C-017.47 xác định: Thùng xe phía sau có kích thước bên trong: Dài 3,1m, rộng 1,8m, cao 0,55m; thể tích thùng xe là 3,069m³.

Làm việc với Huỳnh Văn T2 (Người điều khiển xe ô tô 76C-017.47) và Trần Đình H (Chủ xe ô tô 76C-017.47) xác định vào ngày 16/5/2021 theo yêu cầu của ông H, Huỳnh Văn T2 điều khiển xe ô tô 76C-017.47 đến khu vực núi Điep thuộc thôn An Long, xã Đức Hiệp mua đất vì tại khu vực này có mỏ đất của Công ty TNHH Hiệp Hưng đang hoạt động khai thác đất để bán. Khi đến khu vực núi Điep, T2 thấy Đ đang sử dụng xe máy đào khai thác đất nên hỏi mua và được Đ đồng ý bán 01 xe đất khoảng 04m³ với giá 150.000 đồng. Đ trực tiếp điều khiển xe máy đào múc đất đổ đầy thùng xe tải 76C- 017.47 và T2 đưa cho Đ số tiền 150.000 đồng. T2 nghĩ rằng Đ làm việc cho Công ty TNHH Hiệp Hưng nên đến hỏi mua đất của Đ; bản thân T2 không biết Đ khai thác đất mà không có giấy phép.

- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi ra Lệnh kê biên tài sản số 06/CSKT ngày 30/11/2021 đối với 01 xe máy đào màu vàng, buồng máy và cabin có kích thước 2,8mx3,8m; mặt sau buồng máy có dòng chữ SAMSUNG, bánh xích có kích thước 4,8mx0,6mx0,88m; gầu đào có kích thước lòng bên trong: Dài 1,3m; rộng 1,18m; sâu 0,88m của Trần Tiến Đ.

- Số tiền 150.000 đồng thu giữ của Trần Tiến Đ hiện đang tạm giữ trong tài khoản số 39490904365700000 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu Công an tỉnh Quảng Ngãi mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 15/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản cấp tỉnh trong tổ tụng hình sự xác định: giá trị 04m³ đất dùng để làm vật liệu san lấp là 196.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 04/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Trần Tiến Đ về tội “*Vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên*” quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Bị cáo Trần Tiến Đ đã khai thác đất làm vật liệu san lấp để bán khi không có giấy phép khai thác khoáng sản. Khối lượng khoáng sản bị cáo Đ khai thác có giá trị 196.000 đồng, nhưng bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản mà không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nên bị cáo Trần Tiến Đ đã phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên*”. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Tiến Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên*”; áp dụng quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 227; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54; điểm a, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Tiến Đ từ 80.000.000 đồng đến

100.000.000 đồng. Đối với vật chứng là 150.000 đồng thu giữ của bị cáo, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; đối với xe máy đào Cơ quan cảnh sát điều tra đã kê biên nhưng chưa có căn cứ để xác định quyền sở hữu, đề nghị tách ra để xem xét sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là phù hợp với quy định của Luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong suốt quá trình điều tra. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định.

[3] Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Đức H1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của ông H1 không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông H1 theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Tại phiên tòa bị cáo Trần Tiến Đ thừa nhận, bị cáo không được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản nhưng khoảng 14 giờ 10 phút ngày 16/5/2021, bị cáo sử dụng xe máy đào bánh xích tiến hành san lấp, cải tạo mặt bằng khu đất tại núi Điệp, xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Quá trình san lấp, cải tạo mặt bằng thì Huỳnh Văn T2 đến gặp Đ để hỏi mua đất và bị cáo đã sử dụng xe máy đào tiến hành khai thác đất tại núi Điệp, thôn An Long, xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức đổ đầy thùng xe ô tô tải biển số 76C-017.47 do Huỳnh Văn T2 điều khiển với khối lượng khoảng 04m³ và thu của T2 số tiền bán đất là 150.000 đồng.

[5] Xét hành vi của bị cáo Trần Tiến Đ:

Theo quy định tại Điều 7 Luật Thuế tài nguyên thì đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình thuộc nhóm, loại tài nguyên khoáng sản không kim loại; tại khoản 5 Điều 2 và khoản 2 Điều 4 Luật Khoáng sản quy định: “*Hoạt động khoáng sản bao gồm hoạt động thăm dò khoáng sản, hoạt động khai thác khoáng sản*”; “*Chỉ được tiến hành hoạt động khoáng sản khi được cơ quan nhà*

nước có thẩm quyền cho phép”. Bị cáo Trần Tiến Đ đã khai thác đất làm vật liệu san lấp để bán khi không có giấy phép khai thác khoáng sản. Tuy khoáng sản bị cáo Đ khai thác có giá trị 196.000 đồng, nhưng bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản mà không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Trần Tiến Đ có lý lịch nêu trên về tội “*Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên*” quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Bị cáo Trần Tiến Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hoạt động khai thác tài nguyên phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép, chỉ vì động cơ tư lợi, bị cáo đã liên tục thực hiện hành vi khai thác tài nguyên, 04 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này nhưng vẫn tiếp tục thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Tuy nhiên, bị cáo lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo.

[7] Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Tiến Đ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo đã được ngăn chặn kịp thời nên chưa gây thiệt hại; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 150.000 đồng bị cáo Trần Tiến Đ bán đất cho anh Huỳnh Văn T2 là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Đối với phương tiện phạm tội là 01 xe máy đào màu vàng, buồng máy và cabin có kích thước 2,8mx3,8m; mặt sau buồng máy có dòng chữ SAMSUNG, bánh xích có kích thước 4,8mx0,6mx0,88m; gầu đào có kích thước lòng bên trong: Dài 1,3m; rộng 1,18m; sâu 0,88m. Theo Hợp đồng mua bán xe (Bút lục số 194) bị cáo đã mua xe máy đào của ông Trần Đức H1 vào ngày 22/5/2020, tuy nhiên xe không có giấy tờ đăng ký xe máy chuyên dùng theo Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 20/5/2019, thủ tục mua bán không có công chứng, chứng thực, bên cạnh đó không có lời khai của ông Trần Đức H1 là người bán chiếc xe này cho bị cáo Đ, xe không xác định được số khung, số máy nên chưa có căn cứ xác định xe thuộc quyền sở hữu của ai, chưa có căn cứ xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi đã ra Lệnh kê biên tài sản số 06/CSKT ngày 30/11/2021, nên tách phần xử lý vật chứng này ra để Cơ quan điều tra tiếp tục xem xét theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với anh Huỳnh Văn T2, là người điều khiển xe ô tô tải mang biển số 76C-017.47 mua đất của bị cáo Trần Tiến Đ, vì anh T2 nghĩ rằng bị cáo Đ khai thác đất cho Công ty TNHH Hiệp Hưng tại khu vực núi Điệp, xã Đức Hiệp nên hỏi mua đất, anh T2 không biết Đ khai thác đất trái phép. Do đó, không xem xét xử lý trách nhiệm đối với anh Huỳnh Văn T2 là có căn cứ.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo Trần Tiến Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Tiến Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Tiến Đ 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo Trần Tiến Đ. Số tiền này đang tạm giữ trong tài khoản số 39490904365700000 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu Công an tỉnh Quảng Ngãi mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

3. Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Tiến Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa

có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Lê Thị Mỹ Giang